

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 924 /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 4 năm 2024

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tư pháp/ UBND cấp huyện/ UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà*



nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Công dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi tên “Công dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang” thành “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang”;

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và Dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-BTP ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1105/TTr-STP ngày 16 tháng 4 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tư pháp/ UBND cấp huyện/ UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này cập nhật các Dịch vụ công



trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ TTTT;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Kiên Giang;
- VNPT Kiên Giang;
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;
- LĐVP, CVNC, TT.PVHCC;
- Lưu: VT, hvathien.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhàn

KIÊN GIANG

**DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH MỚI BAN HÀNH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP/ UBND CẤP HUYỆN/ UBND CẤP XÃ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

(Kèm theo Quyết định số 924 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

**A. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỚI BAN HÀNH**

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp giải quyết	Ghi chú
<b>I. Lĩnh vực Nuôi con nuôi (02 TTHC: 01 TTHC cấp tỉnh, 01 TTHC cấp xã)</b>				
1	2.002349	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Cấp tỉnh	
2	2.001255	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Cấp xã	
<b>II. Lĩnh vực Hộ tịch (01 TTHC ở cả cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)</b>				
1	2.002516	Xác nhận thông tin hộ tịch	Cấp tỉnh; Cấp huyện; Cấp xã	
<b>III. Lĩnh vực Luật sư (01 TTHC cấp tỉnh)</b>				
1	1.002079	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
<b>IV. Lĩnh vực Công chứng (01 TTHC cấp tỉnh)</b>				
1	1.012019	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ



**B. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (TỪ MỘT PHẦN THÀNH TOÀN TRÌNH)**

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp giải quyết	Ghi chú
<b>V. Lĩnh vực Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản (02 TTHC cấp tỉnh)</b>				
1	1.008727	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
2	1.001842	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản		
<b>VI. Lĩnh vực Hòa giải thương mại (02 TTHC cấp tỉnh)</b>				
1	2.000515	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
2	1.008912	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài		
<b>VII. Lĩnh vực Thừa phát lại (01 TTHC cấp tỉnh)</b>				
1	1.008925	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp giải quyết	Ghi chú
				VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
<b>VIII. Lĩnh vực Luật sư (02 TTHC cấp tỉnh)</b>				
1	1.002032	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
2	1.002153	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân		
<b>IX. Lĩnh vực Công chứng (04 TTHC cấp tỉnh)</b>				
1	1.001071	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
2	1.001446	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng		
3	1.001125	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		
4	2.002387	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng		
<b>X. Lĩnh vực Giám định tư pháp (01 TTHC cấp Tỉnh)</b>				
1	1.001117	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
<b>XI. Lĩnh vực Đấu giá tài sản (02 TTHC cấp tỉnh)</b>				



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp giải quyết	Ghi chú
1	2.001333	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Cấp tỉnh	Đủ điều kiện khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể đáp ứng yêu cầu tại Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
2	2.001258	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản		

